

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 57/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 09 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,
đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Xét Báo cáo số 393/BC-UBND, ngày 03 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2021; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2022 tỉnh Điện Biên; các báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, trình tại kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng Nhân dân. Tập trung tận dụng tốt cơ hội để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huy động nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng, đô thị, dịch vụ đồng bộ theo hướng hiện đại, trọng tâm là triển khai các chương trình, dự án có sức lan tỏa lớn tạo bước phát triển đột phá về kinh tế, xã hội. Tiếp tục nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, các ngành; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội; bảo vệ môi trường, khai thác hiệu quả tài nguyên; bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc và di tích lịch sử, thúc đẩy phát triển du lịch; giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng và an ninh.

Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Các chỉ tiêu về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) 10%, GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành), đạt 37,40 triệu đồng/người/năm;

- Cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp, thủy sản chiếm 17,66%, giảm 0,42%; Công nghiệp - Xây dựng chiếm 20,77%, tăng 0,83%; Dịch vụ chiếm 57,11%, giảm 0,29%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp chiếm 4,45%, giảm 1,22% so với năm 2021.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2022, phần đầu đạt 2.326 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 2.316 tỷ đồng, tăng 50,49% so với năm 2021. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2022, phần đầu đạt 17.277 tỷ đồng, tăng 19,46% so với năm 2021. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 18.000 tỷ đồng, tăng 11,51% so với năm 2021.

- Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ đạt 98 triệu USD tăng 24,05% so với ước thực hiện năm 2021, trong đó: Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ đạt 73 triệu USD; Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa đạt 25 triệu USD. Phần đầu đón trên 780 nghìn lượt khách du lịch đến tỉnh, trong đó khách quốc tế đạt 10 nghìn lượt, thu nhập xã hội từ hoạt động du lịch đạt trên 1.350 tỷ đồng.

- Phần đầu tốc độ tăng trưởng khu vực nông lâm nghiệp, thủy sản (theo giá so sánh) khoảng 6,14%; Tổng sản lượng lương thực đạt 275.794 tấn; Trồng mới 7.040 ha cây Mắc ca (tăng 7,6 lần so với năm 2021); Trồng rừng phòng hộ, rừng thay thế, rừng sản xuất trên 280ha; Khoán bảo vệ rừng 407.030ha; Khoanh nuôi tái sinh rừng 18.765 ha.

- Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 3.462 tỷ đồng tăng 16,02% so với năm 2021.

2. Các chỉ tiêu về xã hội

- Trên 92% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia.

- Năm 2022, phần đầu có 04 xã cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới; nâng tổng số xã đạt chuẩn và cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới lên 49 xã (trong đó, có 22 xã đạt chuẩn, 27 xã cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới); có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; số tiêu chí bình quân đạt 12,73 tiêu chí/xã.

- Quy mô dân số năm 2022 ước tính 636,721 nghìn người; mức giảm tỷ lệ sinh 0,5%; tỷ lệ phát triển dân số 2%.

- Đào tạo nghề cho 8.150 lao động; tạo việc làm mới cho 8.900 lao động.

- Giảm tổng số hộ nghèo toàn tỉnh xuống còn 43.048 hộ, tỷ lệ hộ nghèo xuống 31,10% (theo Chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025), giảm 4,28% so với năm 2021. Tổ chức cai nghiện cho 4.470 lượt người nghiện ma túy, trong đó cai tại các trung tâm cai nghiện tỉnh, huyện là 962 người, số được điều trị thay thế nghiện bằng thuốc Methadone và Buprenorphine là 3.480 người.

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã 94,6%; giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi xuống còn 15,4% và giảm thấp còi (chiều cao theo tuổi) xuống còn 25,5%; bình quân 12,19 bác sĩ/1 vạn dân; tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế trên 98,9%.

- Các chỉ tiêu về giáo dục: Tỷ lệ huy động dân số từ 3 tháng tuổi đến dưới 36 tháng tuổi đạt 45,4%; tỷ lệ huy động dân số từ 3 đến 5 tuổi học mẫu giáo đạt 99,6%; dân số 5 tuổi học mẫu giáo đạt 99,9%; dân số 6-10 tuổi học tiểu học đạt 99,9%; dân số 11-14 tuổi học THCS đạt 97,1%; dân số 15-18 tuổi học THPT và tương đương đạt trên 71,9%; tỷ lệ trẻ em ngoài nhà trường ở độ tuổi đi học tiểu học còn 0,1%; tỷ lệ trẻ em ngoài nhà trường ở độ tuổi đi học THCS còn 2,8%. Duy trì vững chắc kết quả xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Phần đầu

có 124/129 xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 95/129 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa 71,3%; tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn bản, tổ dân phố văn hóa 65%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 93%.

- Chỉ tiêu về thông tin và truyền thông: 97% khu vực có dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng thông tin di động mạng 4G, 5G; tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng tiêu dùng dữ liệu đạt 80%; tỷ lệ hộ gia đình có thể kết nối Internet băng rộng cố định đạt 42%, tỷ lệ xã, phường, thị trấn có đài truyền thanh đạt 97,6%.

3. Các chỉ tiêu về môi trường: Phấn đấu tăng tỷ lệ che phủ rừng đạt 43,5%; 99,8% dân cư thành thị được sử dụng nước sạch; 85,86% dân cư nông thôn được cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh; Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị đạt 86,5%.

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Thực hiện nhiệm vụ trong công tác phòng chống dịch Covid-19

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, thống nhất, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống dịch Covid-19 đảm bảo thích ứng, an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh theo tinh thần Nghị quyết số 128/NQ-CP, của Chính phủ và các chỉ đạo, hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương. Chủ động các phương án phòng chống dịch Covid-19 phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương theo sát diễn biến của dịch bệnh, đưa các hoạt động của người dân về trạng thái bình thường mới, đảm bảo thực hiện tốt nhất “mục tiêu kép” vừa phòng chống có hiệu quả dịch bệnh, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Về công tác quy hoạch, kế hoạch

Tiếp tục cụ thể hoá và tập trung tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy. Hoàn thành việc xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 của các Chương trình mục tiêu quốc gia; tăng cường kết nối làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành chức năng để tranh thủ sự ủng hộ, bổ sung nguồn lực đầu tư cho các dự án giao thông có tính chiến lược từ Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ. Tập trung xây dựng hoàn thành Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để tổ chức triển khai thực hiện.

3. Xây dựng chương trình, giải pháp chỉ đạo điều hành triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

Tập trung triển khai chương trình, giải pháp chỉ đạo điều hành kết hợp thực hiện các mục tiêu tăng trưởng kinh tế, ổn định xã hội và đảm bảo giữ vững quốc phòng, ổn định an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ngay đầu năm 2022; trong đó cần cụ thể hóa và giao nhiệm vụ chi tiết, xác định rõ trách nhiệm thực hiện theo từng nhóm lĩnh vực, đặt ra yêu cầu nhiệm vụ chủ yếu. Thường xuyên theo dõi, đánh giá các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện để kịp thời có biện pháp điều hành, xử lý linh hoạt phù hợp với tình hình thực tiễn của từng ngành, lĩnh vực và địa phương.

4. Về phát triển kinh tế

- *Phát triển nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn:* Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các Chương trình, Đề án lớn của ngành nông, lâm nghiệp đã được ban hành trong giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục huy động, lồng ghép các nguồn lực cho phát triển nông nghiệp, nông thôn; Tăng cường mời gọi, thu hút đầu tư, phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh theo chuỗi khép kín từ sản xuất-chế biến-tiêu thụ, đặc biệt là phát triển Mắc ca, dược liệu, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao,... gắn với xây dựng thương hiệu, nguồn gốc sản phẩm; thực hiện tốt các giải pháp để nâng cao chất lượng, giá trị thương hiệu gạo, chè, cà phê, ... Tăng cường xây dựng, phát triển thương hiệu nông sản, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, nhất là các sản phẩm hàng hóa chủ lực theo chuỗi liên kết. Phát triển chăn nuôi các sản phẩm có lợi thế. Triển khai tích hợp quy hoạch 3 loại rừng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 vào quy hoạch tỉnh. Tăng cường khoanh nuôi tái sinh rừng; phát triển rừng sản xuất, lâm sản ngoài gỗ có giá trị; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, đẩy mạnh tổ chức triển khai thực hiện giao rừng và đất lâm nghiệp chưa có rừng.

- *Phát triển công nghiệp, xây dựng:* Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án thủy điện đang triển khai; khẩn trương hoàn thiện các thủ tục để khởi công xây dựng các nhà máy thuỷ điện mới được cấp chứng nhận đầu tư. Phối hợp cùng các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện đầu tư xây dựng tuyến đường dây truyền tải, các trạm biến áp công suất lớn để thực hiện kết nối với hệ thống điện quốc gia. Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện các dự án để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, đảm bảo tiến độ thực hiện; kiên quyết chấm dứt hoạt động đầu tư đối với các nhà đầu tư không đủ năng lực theo đăng ký, chậm trễ, không triển khai thực hiện dự án theo quy định. Tập trung triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng gắn với phát triển đô thị theo hướng hiện đại tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025; thực hiện tốt các nhiệm vụ đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển đô thị theo Kế hoạch 2109/KH-UBND ngày 08/7/2021 của UBND tỉnh; triển khai các nhiệm vụ, công tác chuẩn bị đảm bảo các điều kiện để thực hiện Kế hoạch đầu tư xây dựng và di chuyển các cơ quan tỉnh vào Khu trung tâm hành chính, chính trị của tỉnh; tăng cường công tác quản lý tiến độ, quản lý chất lượng các công trình xây dựng đảm bảo tiến độ triển khai và giải ngân nguồn vốn đầu tư theo kế hoạch.

- *Phát triển các ngành thương mại, dịch vụ:* Khuyến khích đầu tư hạ tầng thương mại tại các khu đô thị. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, nhất là thương mại điện tử; thúc đẩy tăng trưởng thị trường hàng hóa bán lẻ và dịch vụ thương mại. Tiếp tục phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ số hóa để phát triển kinh tế số, chính quyền số, xã hội số. Khai thác tối đa phương thức bay hiện đại và các đường bay mới; tăng cường kết nối, tổ chức các chương trình, sự kiện, chiến dịch xúc tiến, quảng bá du lịch có quy mô tại một số tỉnh, thành phố để đẩy mạnh thu hút khách du lịch; nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, để từng bước hiện thực hóa mục tiêu phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

- Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư; phát triển các thành phần kinh tế: Tập trung thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo điều hành; rà soát, đánh giá lại tiến độ của các dự án, đồng hành cùng với nhà đầu tư tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; tận dụng thời cơ, sự quan tâm, cam kết hợp tác của các nhà đầu tư, tập đoàn lớn, triển khai thực hiện các dự án đã cam kết thực hiện đầu tư và tiếp tục kêu gọi đầu tư các dự án có tiềm năng, triển vọng. Triển khai rà soát các cơ chế chính sách và chuẩn bị tốt các chương trình, dự án làm cơ sở thu hút, kêu gọi nguồn vốn đầu tư từ khu vực doanh nghiệp, tư nhân đầu tư vào các lĩnh vực có thế mạnh, tiềm năng của tỉnh. Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2019-2023 và Thực hiện, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025 đảm bảo theo đúng lộ trình, mục tiêu đề ra.

- Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả đầu tư: Tiếp tục chỉ đạo sát sao, giám sát chặt chẽ công tác quản lý đầu tư theo đúng quy định của Luật đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; bố trí vốn tập trung, chấm dứt tình trạng phân tán, kéo dài; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp từ kỳ trước; tập trung nguồn lực cho các dự án trọng điểm; kiên quyết thu hồi, điều chuyển kế hoạch vốn của các dự án chậm giải ngân.

- Tài chính - Ngân hàng: Thực hiện điều hành dự toán thu chi ngân sách năm 2022 linh hoạt theo đúng chỉ đạo của Chính phủ để góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng. Thực hiện kịp thời các chính sách tín dụng ưu đãi cho các đối tượng theo quy định.

- Thực hiện nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công và các chương trình, dự án trọng điểm: Tập trung chỉ đạo sâu sát, quyết liệt các nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công và triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp ngay từ đầu năm 2022 để đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân kế hoạch vốn được giao. Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án trọng điểm chuyển tiếp từ giai đoạn trước sang, ưu tiên giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án khởi công mới. Tập trung xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 theo định hướng của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

5. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Giáo dục - Đào tạo: Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19, bảo đảm an toàn trường học; Tổ chức sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học theo hướng tăng số học sinh/lớp, giảm số lớp, số trường, phù hợp với số lượng người làm việc được giao. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông ở cả 03 cấp học. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo. Tiếp tục đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên theo quy định

của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục. Tiếp tục giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục; Thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh vào đại học, cao đẳng theo đúng Quy chế của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

- *Dân số - Y tế - Trẻ em:* Tăng cường các biện pháp phòng chống đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; tiếp tục triển khai thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn công tác tổ chức bộ máy ngành Y tế nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; tập trung vào thực hiện các mục tiêu nâng cao chất lượng dân số, đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân vùng khó khăn có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Nâng cao hiệu quả giải quyết một số vấn đề xã hội sau cai nghiện ma tuý; đẩy mạnh công tác xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Điện Biên đến năm 2025 đã được phê duyệt.

- *Văn hóa, thể thao và thông tin truyền thông:* Tiếp thu, cụ thể hóa tinh thần của Hội nghị Văn hóa toàn quốc 2021 đề ra phương hướng, nhiệm vụ công tác xây dựng phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Duy trì và phát triển mạnh phong trào TDTT quần chúng; phát triển thể thao thành tích cao. Tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật phát thanh - truyền hình cấp cơ sở; Đầu tư đổi mới nội dung, chương trình phát thanh - truyền hình địa phương, mở rộng dịch vụ truyền hình trả tiền tại các địa bàn có điều kiện. Tăng cường hỗ trợ nhân dân vùng khó khăn tiếp cận với dịch vụ phát thanh, truyền hình. Thực hiện tốt nhiệm vụ thông tin tuyên truyền góp phần triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng đa dạng và phong phú của nhân dân.

- *Đào tạo lao động, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội:* Xây dựng và triển khai đồng bộ các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm gắn với thực hiện hiệu quả các chính sách đặc thù của tỉnh về xây dựng nông thôn mới. Tập trung phát triển sản xuất, hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, trọng tâm là người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Tạo điều kiện để người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, người sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh được tiếp cận với các dịch vụ y tế, giáo dục, thông tin, hiểu về trách nhiệm và quyền lợi của mình, cùng với các chính sách hỗ trợ của Nhà nước để chủ động lao động, sản xuất vươn lên thoát nghèo. Thực hiện tuyên truyền vận động, phối hợp với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tổ chức nhiều phiên tư vấn giới thiệu và tuyển dụng công nhân đi làm việc mới tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất trong và ngoài tỉnh để đảm bảo ổn định cuộc sống.

6. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Gắn kết chặt chẽ phát triển giáo dục đào tạo với phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; chú trọng quản lý chất lượng đào tạo theo đầu ra. Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án hỗ trợ học sinh, sinh

viên khởi nghiệp đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ, chuẩn hóa đội ngũ giảng viên để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo của tỉnh; thường xuyên rà soát, bổ sung kế hoạch về công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, đổi mới giáo dục. Chủ động hội nhập quốc tế trong phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực với các tỉnh Bắc Lào, tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, các tỉnh Bắc Thái Lan theo Đề án đã được phê duyệt.

7. Khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường

Thúc đẩy nhanh việc ứng dụng, chuyển giao tiến bộ của khoa học, công nghệ vào sản xuất một số cây trồng từ sản xuất truyền thống sang mô hình công nghệ cao góp phần nâng cao năng suất, chất lượng của cây trồng. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản, vật liệu xây dựng; tập trung đẩy mạnh công tác rà soát các công trình, dự án đã được giao, thuê đất chậm triển khai thực hiện. Quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý và hiệu quả các nguồn tài nguyên nước, bảo vệ nguồn nước. Đẩy mạnh xã hội hóa, với sự tham gia của mọi thành phần kinh tế trong công tác bảo vệ môi trường. Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu.

8. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước: Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. Tiếp tục thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy cơ quan hành chính Nhà nước; tiếp tục hiện đại hóa nền hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Duy trì và nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và chỉ số chung về sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Đổi mới đồng bộ các khâu của công tác cán bộ, nhất là tuyển dụng và bổ nhiệm theo hướng công khai, minh bạch, có tiêu chí rõ ràng với từng vị trí công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan tuyển dụng, thực hiện thí điểm thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát và kỷ luật hành chính. Tiếp tục chấn chỉnh thực hiện tốt hơn chế độ thông tin báo cáo của các cơ quan, ban ngành của các địa phương.

9. Công tác dân tộc, tôn giáo: Triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền các chương trình dự án chính sách dân tộc. Thực hiện đồng bộ, đầy đủ các chính sách dân tộc, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách theo quy định; tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo.

10. Về đảm bảo quốc phòng - an ninh và quan hệ đối ngoại

Tăng cường năng lực phòng thủ, chủ động đối phó với các tình huống, diễn biến, không để xảy ra các tình huống bất ngờ. Thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án quốc gia về phòng chống tội phạm; chủ động phòng ngừa, đấu tranh

kiểm chế, làm giảm các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma tuý và tội phạm nghiêm trọng. Thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm hạn chế tai nạn, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ; tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm - cứu nạn, dịch bệnh.

Tăng cường, củng cố quan hệ hữu nghị đặc biệt, hợp tác toàn diện với các tỉnh Bắc Lào; duy trì và mở rộng quan hệ với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), tập trung thực hiện các thủ tục để nâng cấp lối mở A Pa Chải - Long Phú lên thành cửa khẩu song phương; tiếp tục phát triển quan hệ với các tỉnh Đông Bắc Thái Lan; hình thành liên kết hợp tác phát triển du lịch, thương mại... giữa Điện Biên, các tỉnh Bắc Lào và Đông Bắc Thái Lan. Thiết lập và tăng cường quan hệ với các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, các nước có nền kinh tế phát triển, có điều kiện hợp tác và đầu tư vào Điện Biên.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của
Mặt trận giám sát và động viên mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện Nghị quyết.

4. Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi đồng bào, chiến sỹ trong tỉnh nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, phát huy nội lực, tận dụng thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, tạo đà thuận lợi để triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Khóa XV, kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBTƯ Quốc hội;
 - Chính phủ;
 - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
 - TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
 - ĐBQH tỉnh, ĐB HĐND tỉnh;
 - Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
 - TT. HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
 - LĐ, CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
 - Cổng TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
 - Báo Điện Biên Phủ;
 - Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phuong